

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **231/2018/HSST**

Ngày: 13/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Khánh Thiện.**

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyết.

Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà-** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tường-** Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 217/2018/TLST-ST ngày 25 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986, ĐKKHKT và chỗ ở: Khu B2, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1960 và con bà Trần Thị X, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị Lệ Tr, sinh năm 1995 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 78/2012/HSST ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ2 xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nộp án phí, tiền phạt, truy thu ngày 23/3/2013. Chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2014.

Bị tạm giữ từ ngày 23/7/2018 chuyển tạm giam từ ngày 27/7/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

2.1 Anh Hà Quang T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu 2 H, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương.(vắng mặt)

2.2 Anh Vũ Quốc Tr1, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khu B 2, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ có sử dụng chất ma túy tổng hợp (dạng đá). Khoảng 20h00' ngày 23/7/2018, Đ thuê người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) dùng xe mô tô chở đến ngã 4 Quán Toan – TP Hải Phòng mua được 01 túi nil on viền xanh đựng ma túy tổng hợp với số tiền 600.000 đồng của một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ). Khi về chỗ ở tại khu B 2 – thị trấn M – huyện K, Đ san ma túy vào một túi nilon viền đỏ, sau đó bỏ cả hai túi vào trong vỏ hộp kẹo cao su DOUBMINT và giấu vào trong túi quần đang mặc để sử dụng. Khoảng 21h30' cùng ngày, Đ rủ bạn là Vũ Quốc Tr1 cùng ở khu B 2 – thị trấn M – huyện K đến thành phố Hải Dương chơi, anh Tr1 đồng ý. Đ gọi điện thoại thuê anh Hà Quang T ở Khu 2 H – thị trấn M – huyện K chở xe taxi đến thành phố Hải Dương. Khoảng 22h30' cùng ngày, khi anh T điều khiển xe ô tô dừng đỗ trước cửa nhà nghỉ Bảo Anh ở số 01/22 đường Thanh Bình, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương thì bị Phòng Cảnh sát hình sự (PC45) – Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra. Đ tự nguyện giao nộp 01 vỏ hộp kẹo cao su DOUBMINT, bên trong có 01 túi nilon viền đỏ và 01 túi nilon viền xanh, bên trong các túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng trước sự chứng kiến của anh Vũ Quốc Tr1 và anh Hà Quang T.

Kết luận giám định số 486/KLGD-PC54 ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn Đ, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,509 gam, là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định 0,408 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép 0,509 gam Methamphetamine để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 231/ CT-VKSTPHD ngày 25/10/2018, VKSND thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng nội dung cáo trạng và xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh*: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự;

- *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/7/2018.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 0,408 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong số 346/KLGD-PC54 và 01 vỏ hộp kẹo cao su DOUBMINT.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30' ngày 23/7/2018, tại trước cửa số nhà nghỉ Bảo Anh ở số 01/22 đường Thanh Bình, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương,

Nguyễn Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,509 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát hình sự (PC45) – Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện là cất giấu 0,509 gam Methamphetamine trong người để sử dụng. Loại ma túy là Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,408 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, đối với 01 vỏ hộp kẹo cao su DOUBMINT không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[7] Về vấn đề khác: Anh Vũ Quốc Tr1 và anh Hà Quang T không biết việc Đ cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng; không làm rõ được người bán ma túy cho Đ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c

khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/7/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,408gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong số 486/KLGD-PC54 và 01 vỏ hộp kẹo cao su DOUBMINT.

Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

3. Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND T.P Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện